

TÁC ĐỘNG CỦA MỤC TIÊU NET ZERO TỚI HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC BẢO HIỂM CỦA CÁC DOANH NGHIỆP BẢO HIỂM PHI NHÂN THỌ Ở VIỆT NAM

● NGUYỄN THỊ THU HÀ¹ - PHÍ THỊ MINH NGUYỆT¹

¹Học viện Tài chính

TÓM TẮT:

Việt Nam là một quốc gia chịu ảnh hưởng rất lớn của biến đổi khí hậu. Chính vì vậy, Việt Nam luôn đồng thuận với các chính sách thực hiện các hoạt động ảnh hưởng thấp nhất tới môi trường. Tại COP 26, Chính phủ Việt Nam đã cam kết giảm phát thải khí nhà kính, hướng tới phát thải ròng bằng 0 (Net Zero) vào năm 2050. Trên cơ sở đó, bài viết nghiên cứu tác động của mục tiêu Net Zero đối với hoạt động khai thác của các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, đồng thời đề xuất các giải pháp để các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ ở Việt Nam có định hướng phù hợp trong hoạt động khai thác và tận dụng các cơ hội để phát triển các sản phẩm bảo hiểm đặc thù trong điều kiện kinh doanh mới.

Từ khóa: Net Zero, biến đổi khí hậu, khai thác bảo hiểm, bảo hiểm phi nhân thọ, bảo hiểm xanh.

1. Đặt vấn đề

Nguyên nhân cơ bản dẫn đến biến đổi khí hậu chính là do lượng phát thải khí CO₂ quá lớn, gây hiệu ứng nhà kính, làm tăng nhiệt độ trái đất. Theo báo cáo của IPCC, năm 2023, tổng lượng phát thải khí nhà kính toàn cầu trên thế giới khoảng 50 tỷ tấn CO₂ mỗi năm, trong đó có gần 3/4 lượng phát thải này đến từ khí thải năng lượng của hoạt động công nghiệp, xây dựng, giao thông, phần còn lại chủ yếu đến từ hoạt động nông nghiệp. Hiệu ứng nhà kính đã gây nhiều hậu quả như: nhiệt độ Trái đất tăng, hình thành nhiều trận bão lớn, khô hạn kéo dài, nước biển dâng cao, sự biến mất của các loài sinh vật, gia tăng nạn đói và thiếu thốn dinh dưỡng, các mối đe dọa về sức khỏe.

Thực trạng trên đòi hỏi chính phủ các nước trên thế giới cần phải phối hợp hành động ngay để giảm thiểu khí phát thải khí nhà kính, giảm thiểu những hậu quả của biến đổi khí hậu, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Công ước khung của Liên Hợp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC) được thông qua vào năm 1992 tại Hội nghị thượng đỉnh Trái đất. Sau đó, từ năm 1995, Hội nghị của các bên tham gia Công ước UNFCCC (COP) được tổ chức thường niên để các quốc gia thành viên đánh giá và đàm phán các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu. Tuy nhiên, phải đến Hội nghị COP 26 năm 2021, các nước thành viên mới bắt đầu cam kết mạnh mẽ để giảm thiểu biến đổi khí hậu. Mục tiêu Phát thải

ròng bằng 0 (Net Zero) là chủ đề trọng tâm của COP 26. Tại hội nghị này, các cam kết cơ bản của Việt Nam bao gồm: (1) Cùng với 103 quốc gia khác giảm 30% phát thải khí mê-tan toàn cầu từ các hoạt động của con người; (2) Chấm dứt nạn phá rừng ở Việt Nam vào năm 2030; (3) Lượng khí thải carbon ròng vào năm 2050 là 0; (4) Không có nhà máy than mới.

Cam kết đạt mục tiêu phát thải ròng bằng không của các quốc gia không chỉ là một mục tiêu về môi trường mà còn là một chiến lược tái cấu trúc toàn diện nền kinh tế. Quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế carbon thấp sẽ tạo ra những thay đổi mang tính hệ thống, từ mô hình sản xuất, công nghệ, đến hành vi tiêu dùng. Đối với hoạt động kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ, mục tiêu Net Zero buộc các doanh nghiệp bảo hiểm phải dự phòng phương án thay đổi để có sự chủ động, thích ứng với các chính sách mà chính phủ các nước phải thực hiện trong lộ trình Net Zero.

2. Tác động của mục tiêu Net Zero tới hoạt động khai thác của các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ

Với vai trò là “tấm đệm” tài chính cho các hoạt động kinh tế - xã hội, ngành bảo hiểm phi nhân thọ không chỉ đóng vai trò khắc phục hậu quả tài chính của rủi ro, mà còn là tác nhân tác động đến dòng vốn hướng tới nền kinh tế phát thải thấp. Vì thế, mục tiêu Net Zero đang tác động mạnh mẽ tới hoạt động của các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, đặc biệt là hoạt động khai thác - hoạt động quyết định đến định hướng phát triển sản phẩm, danh mục rủi ro, cơ cấu khách hàng. Cụ thể:

Thứ nhất, các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ có cơ hội để phát triển các sản phẩm xanh.

Quá trình chuyển dịch năng lượng và phát triển bền vững tạo ra nhu cầu bảo hiểm cho các tài sản và công nghệ mới. Các doanh nghiệp bảo hiểm sẽ cần nghiên cứu và cho ra mắt các dòng sản phẩm chuyên biệt như:

- *Bảo hiểm năng lượng tái tạo:* Cung cấp các gói bảo hiểm toàn diện cho các dự án điện gió, điện mặt trời, bao gồm các rủi ro từ giai đoạn xây dựng,

lắp đặt, vận hành (hư hỏng tua-bin, tấm pin) cho đến gián đoạn kinh doanh do sản lượng điện không đạt như kỳ vọng.

- *Bảo hiểm cho xe điện và hạ tầng liên quan:* Khi thị trường xe điện phát triển, nhu cầu bảo hiểm cho các rủi ro đặc thù như hư hỏng pin, cháy nổ trạm sạc, và trách nhiệm sản phẩm đối với nhà sản xuất sẽ tăng cao.

- *Bảo hiểm công trình xanh:* Các tòa nhà, dự án xây dựng đạt chứng chỉ xanh (LEED, LOTUS...) có khả năng chống chịu tốt hơn và ít rủi ro hơn, tạo cơ sở để DNBH thiết kế các sản phẩm bảo hiểm với điều khoản và mức phí ưu đãi.

- *Bảo hiểm tín dụng xanh:* Các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực xanh thường gặp khó khăn trong việc huy động vốn do rủi ro công nghệ, thị trường và pháp lý. Do đó, việc thiết kế các sản phẩm bảo hiểm tín dụng xanh sẽ giúp ngân hàng và các tổ chức tín dụng giảm thiểu rủi ro tín dụng khi cấp vốn cho dự án xanh, từ đó khuyến khích ngân hàng thương mại mở rộng tín dụng xanh và thúc đẩy hoạt động huy động vốn xanh theo cam kết Net Zero.

- *Bảo hiểm trách nhiệm môi trường:* Là bảo hiểm cho trách nhiệm dân sự hoặc pháp lý phát sinh từ sự cố ô nhiễm môi trường khi thải vượt chuẩn, xử lý chất thải sai quy định. Loại hình bảo hiểm này khuyến khích doanh nghiệp tuân thủ quy định về phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro môi trường và giúp giảm gánh nặng ngân sách nhà nước khi xử lý các sự cố môi trường.

Thứ hai, chuyển đổi và nâng cấp các sản phẩm truyền thống.

Cam kết Net Zero làm gia tăng các rủi ro vật chất liên quan đến biến đổi khí hậu, buộc các sản phẩm hiện có phải được điều chỉnh.

- *Bảo hiểm tài sản và thiệt hại:* Các đơn bảo hiểm tài sản sẽ phải đánh giá lại rủi ro thiên tai (bão, lũ lụt, ngập úng) với tần suất và cường độ ngày càng nghiêm trọng. Mức phí bảo hiểm có thể sẽ được điều chỉnh theo mức độ dễ bị tổn thương (vulnerability) và khả năng chống chịu của tài sản trước biến đổi khí hậu.

- *Bảo hiểm nông nghiệp*: Sản phẩm này cần được thiết kế linh hoạt hơn để ứng phó với các hình thái thời tiết cực đoan mới như hạn hán kéo dài, xâm nhập mặn sâu hơn, hoặc các đợt rét hại bất thường. Bảo hiểm dựa trên chỉ số là một giải pháp hiệu quả.

- *Bảo hiểm trách nhiệm*: Nhu cầu bảo hiểm trách nhiệm môi trường và trách nhiệm đối với các giám đốc (D&O) sẽ tăng lên. Các doanh nghiệp có thể phải đối mặt với các vụ kiện liên quan đến việc không công bố thông tin minh bạch về rủi ro khí hậu hoặc không thực hiện đúng lộ trình giảm phát thải đã cam kết.

Thứ ba, hạn chế hoặc từ chối bảo hiểm cho các ngành carbon cao.

Theo lộ trình cam kết của COP 26, các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ có thể sẽ dần hạn chế, tăng phí, hoặc thậm chí từ chối cung cấp bảo hiểm cho các dự án mới liên quan đến nhiên liệu hóa thạch như nhà máy nhiệt điện than để bảo vệ an toàn tài chính cho chính mình và thực hiện cam kết phát triển bền vững.

4. Hoạt động khai thác của các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ trong lộ trình Net Zero ở Việt Nam

Mặc dù chịu tác động từ suy giảm kinh tế toàn cầu, áp lực lạm phát và hậu quả của biến đổi khí hậu, thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam

vẫn duy trì được đà tăng trưởng, thể hiện khả năng thích ứng trong giai đoạn có nhiều biến động. Tính đến ngày 31/12/2024, thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam có 32 doanh nghiệp bảo hiểm, một chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài. Hoạt động khai thác bảo hiểm tiếp tục được các doanh nghiệp chú trọng nhằm mở rộng thị phần, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng trưởng bền vững. Theo số liệu của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam năm 2024, xét về doanh thu phí bảo hiểm, một số doanh nghiệp dẫn đầu thị trường bao gồm: PVI (13.326 tỷ đồng - 16,75% thị phần), Bảo Việt (10.457 tỷ đồng - 13,15% thị phần); Bảo Minh (5.961 tỷ đồng - 7,49%), MIC (5.034 tỷ đồng - 6,33%) và BIC (4.870 tỷ đồng - 6,12%).

Sản phẩm bảo hiểm mà các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ cung cấp trên thị trường rất đa dạng, gồm các nhóm: Bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm cháy nổ, bảo hiểm tài sản - kỹ thuật, bảo hiểm hàng hóa vận chuyển, bảo hiểm thân tàu và trách nhiệm dân sự chủ tàu, bảo hiểm nông nghiệp. Tuy nhiên, khả năng khai thác của các DNBH phi nhân thọ với các loại bảo hiểm này khá chênh lệch. Tỷ trọng doanh thu chủ yếu từ bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm tài sản kỹ thuật. Xu hướng này thể hiện rõ nét trong giai đoạn 2022-2024 được trình bày tại Bảng 1.

Bảng 1. Cơ cấu doanh thu phí bảo hiểm gốc theo nhóm nghiệp vụ 2022-2024

Nhóm nghiệp vụ BH	2022		2023		2024 *	
	Tổng số (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)	Tổng số (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)	Tổng số (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)
1. Sức khỏe	24.075	34,66	23.754	33,25	28.815	36,23
2. Xe cơ giới	18.275	26,31	17.870	25,01	18.781	23,55
3. Cháy nổ	9.446	13,59	10.883	15,23	12.133	15,29
4. Tài sản và thiệt hại	8.167	11,75	9.076	12,70	9.410	11,83
5. BH hàng hóa vận chuyển	3.115	4,48	2.845	3,98	3.187	3,56
6. Thân tàu và P&I	2.831	4,07	2.958	4,14	3.354	4,22
7. BH trách nhiệm	1.424	2,05	1.825	2,55	1.911	2,40

Bảng 1. Cơ cấu doanh thu phí bảo hiểm gốc theo nhóm nghiệp vụ 2022-2024

Nhóm nghiệp vụ BH	2022		2023		2024 *	
	Tổng số (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)	Tổng số (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)	Tổng số (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)
8. BH hàng không	1.125	1,62	1.209	1,69	1.043	1,31
9. BH tín dụng và rủi ro tài chính	902	1,30	946	1,32	892	1,12
10. BH nông nghiệp	43	0,06	43	0,06	44	0,07
11. BH Bảo lãnh	32	0,04	37	0,05	61	0,08
Tổng	69.459	100	71.439	100	79.528	100

Nguồn: Niên giám thị trường bảo hiểm Việt Nam 2022, 2023
*Tổng hợp từ số liệu của Hiệp hội bảo hiểm Việt Nam

Có thể thấy, các sản phẩm bảo hiểm chủ lực trên thị trường bảo hiểm Việt Nam vẫn là những sản phẩm bảo hiểm truyền thống, có nhu cầu bảo vệ cao của người dân và doanh nghiệp. Sự phát triển về kinh tế - xã hội rất ấn tượng của Việt Nam trong thời gian gần đây tạo nên nền tảng vững chắc cho sự tăng trưởng kết quả khai thác của các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ.

Bên cạnh đó, các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ ở Việt Nam cũng luôn chú trọng đổi mới phương thức khai thác để mở rộng thị phần. Cùng với các kênh phân phối tuyến thống như khai thác trực tiếp, đại lý bảo hiểm, môi giới bảo hiểm, một số doanh nghiệp bảo hiểm phi đang bắt đầu đầu tập trung kênh khai thác số để tận dụng cơ hội khai thác trong điều kiện công nghệ 4.0 được ứng dụng rộng rãi.

Trong bối cảnh Việt Nam cam kết đạt Net Zero vào năm 2050, hoạt động khai thác của các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ đang từng bước chịu tác động và điều chỉnh theo các yêu cầu của tiến trình chuyển đổi xanh.

Về phát triển sản phẩm: mục tiêu Net Zero buộc Việt Nam phải phát triển năng lượng tái tạo, dần loại bỏ năng lượng hóa thạch; đồng thời xây dựng phương án từ khuyến khích đến buộc sử dụng phương tiện giao thông thân thiện môi trường. Trước xu thế đó, các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ cũng đã chủ động khai thác nhu cầu này

trên cơ sở phát triển sản phẩm bảo hiểm xanh.

Các sản phẩm bảo hiểm năng lượng xanh đang triển khai ở thị trường bảo hiểm Việt Nam là bảo hiểm dự án năng lượng tái tạo như dự án điện gió, năng lượng mặt trời, cả trong quá trình thi công lắp đặt và trong quá trình khai thác sử dụng. Năm 2013, Công ty Bảo hiểm BSH bảo hiểm cho dự án điện gió ở Gia Lai với giá trị bảo hiểm là 12.000 tỷ đồng; Năm 2024, BSH cùng với Bảo hiểm Bảo Việt, PVI, VNI (nay là DBV) bảo hiểm cho dự án điện gió ngoài khơi của Tập đoàn HBRE với vốn đầu tư khoảng 25.000 tỷ đồng

Liên quan tới bảo hiểm cho xe điện, hiện nay, hầu hết các doanh nghiệp có thế mạnh trong lĩnh vực bảo hiểm xe cơ giới đều đã triển khai các sản phẩm bảo hiểm dành cho xe điện, bao gồm cả bảo hiểm pin - bộ phận có giá trị và rủi ro cao nhất của loại xe này. Sự phát triển của bảo hiểm xe điện không chỉ góp phần giảm thiểu rủi ro cho người sử dụng, mà còn là một yếu tố quan trọng thúc đẩy người dân Việt Nam mạnh dạn chuyển đổi sang phương tiện cơ giới xanh, ngay cả trước khi các chính sách hỗ trợ cụ thể của Nhà nước được ban hành.

Về chính sách khai thác: Mục tiêu Net Zero buộc các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ cần có những thay đổi trong chính sách khai thác đối với các lĩnh vực có mức phát thải cao, đặc biệt là các dự án nhà máy nhiệt điện than. Hiện nay, chưa có công bố chính thức của các doanh nghiệp bảo hiểm

phi nhân thọ nhưng Tổng Công ty Tái bảo hiểm Việt Nam VINARE đã công bố trong Báo cáo thường niên 2024 về việc đã loại bỏ hoàn toàn nhận tái bảo hiểm tạm thời cho các dự án nhiệt điện than nước ngoài năm 2024, hạn chế và tiến tới không nhận tái bảo hiểm liên quan đến nhiệt điện than trong nước vào năm 2035 và các sản phẩm bảo hiểm liên quan đến trách nhiệm bồi thường người lao động tại các nhà máy nhiệt điện than. Đây là một định hướng ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động khai thác trên thị trường bảo hiểm phi nhân thọ ở Việt Nam.

Về triển khai bảo hiểm nông nghiệp: Biến đổi khí hậu buộc con người phải triển khai các chính sách nhằm tăng cường các hoạt động thân thiện với môi trường, nhưng đồng thời cũng phải chú trọng đến các phương án phòng ngừa và khắc phục hậu quả. Bảo hiểm nông nghiệp là một trong những công cụ được sử dụng để khắc phục hậu quả của thiên tai. Bảo hiểm nông nghiệp được triển khai ở Việt Nam từ năm 1982. Tuy nhiên, kết quả kinh doanh nghiệp vụ rất thấp - doanh thu thấp, tỷ lệ bồi thường cao khiến cho nghiệp vụ bảo hiểm này chỉ được khai thác ở một số doanh nghiệp bảo hiểm như Bảo hiểm Bảo Việt, Bảo Minh, ABIC. Theo số liệu của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam Việt Nam, doanh thu phí bảo hiểm nông nghiệp năm 2024 đạt khoảng 43 tỷ đồng tương đương khoảng 0,07% doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ. Mặc dù quy mô bảo hiểm nông nghiệp còn hạn chế nhưng bảo hiểm đã có những đóng góp nhất định trong khắc phục hậu quả của rủi ro thiên tai.

5. Một số khuyến nghị về hoạt động khai thác của các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ trong điều kiện thực hiện mục tiêu Net Zero vào năm 2050

Để thực hiện cam kết Net Zero vào năm 2050, Việt Nam đang triển khai nhiều chính sách có lợi cho các doanh nghiệp bảo hiểm trong hoạt động khai thác, nhưng cũng đặt ra những thách thức đối với các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, đó là: (1) Phải chủ động trong thay đổi cơ cấu danh mục sản phẩm bảo hiểm và chính sách khai thác; (2)

Phải đảm bảo cơ sở dữ liệu và nhân lực để nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện các sản phẩm bảo hiểm đặc thù (3) Gia tăng rủi ro biến đổi khí hậu và chi phí bồi thường.

Để phát triển hoạt động khai thác của các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ ở Việt Nam trong hành trình Net Zero, nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp như sau:

- Các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ cần xây dựng chiến lược khai thác phù hợp với lộ trình Net Zero

Các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ cần xây dựng lộ trình hạn chế bảo hiểm đối với các lĩnh vực phát thải cao như nhiệt điện, xi măng, hóa chất; ưu tiên mở rộng khai thác lĩnh vực năng lượng sạch, sản xuất xanh và công trình thân thiện môi trường. Để phát triển sản phẩm bảo hiểm xanh, các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ cần chủ động tiếp cận nguồn vốn xanh trên cơ sở tăng cường hợp tác với các ngân hàng thương mại, các quỹ đầu tư xanh; Tăng cường hợp tác với các tổ chức tái bảo hiểm uy tín trên thế giới để được hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật trong thiết kế, hoàn thiện sản phẩm bảo hiểm xanh. Lồng ghép tiêu chí ESG trong quy trình đánh giá rủi ro và định phí bảo hiểm cũng là phương án để doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ đảm bảo danh mục khai thác phù hợp theo định hướng Net Zero.

- Các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ cần chú trọng tích hợp ESG trong các hoạt động của doanh nghiệp và công bố thông tin.

Các doanh nghiệp bảo hiểm cần tích hợp toàn diện các tiêu chí Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) vào chiến lược phát triển, quy trình vận hành và công bố thông tin minh bạch. Việc lồng ghép ESG không chỉ là yêu cầu tuân thủ xu thế toàn cầu, mà còn là yếu tố cốt lõi giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, quản trị rủi ro và hướng tới phát triển bền vững trong bối cảnh chuyển đổi xanh. Ngoài ra, các cam kết liên quan tới ESG cũng thể hiện trách nhiệm xã hội của Doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ và góp phần hiện thực hóa vai trò của họ trong nỗ lực thực hiện cam kết Net Zero của Chính phủ.

- Phát triển bảo hiểm nông nghiệp và các nghiệp vụ bảo hiểm có bảo vệ rủi ro thiên tai để giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra.

Để mở rộng bảo hiểm nông nghiệp, trước hết doanh nghiệp bảo hiểm cần tăng cường truyền thông, tuyên truyền về các sản phẩm bảo hiểm nông nghiệp để tăng cường nhận thức của người dân, đặc biệt là đối tượng nông dân và người yếu thế về vai trò của loại hình sản phẩm này.

Tuy nhiên, hoạt động này không chỉ là trách nhiệm của doanh nghiệp bảo hiểm mà cần có sự vào cuộc của chính phủ thông qua hỗ trợ kinh phí truyền thông cho các tổ chức kinh tế chính trị xã hội như Hội Nông dân, Hội Phụ nữ. Chính phủ cần hỗ trợ các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ xây dựng cơ sở dữ liệu về rủi ro thiên tai để có những chính sách giá, cơ chế bồi thường phù hợp. Chính phủ cần xem xét tăng mức hỗ trợ phí bảo hiểm đối với các đối tượng không phải là hộ nghèo, hộ cận nghèo. Việc tăng mức hỗ trợ sẽ tăng khả năng mua bảo hiểm, từ đó mang đến sự bảo vệ tối đa cho hoạt động chịu ảnh hưởng lớn bởi rủi ro thiên tai.

Đối với những sản phẩm bảo hiểm khác có bảo hiểm cho rủi ro thiên tai nhưng không phải trong phạm vi bảo hiểm cơ bản như bảo hiểm cháy và các rủi ro đặc biệt, bảo hiểm mọi rủi ro tài sản, các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ cần tập trung tuyên truyền, giải thích về sản phẩm để khách hàng hiểu rõ về sự bảo vệ của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ đối với các rủi ro bão, lũ lụt.

- Nhà nước cần hoàn thiện khung pháp lý và cơ chế chính sách cho phát triển bảo hiểm xanh để hỗ trợ các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ thực

hiện hiệu quả quá trình chuyển đổi xanh và thích ứng với mục tiêu Net Zero

Trước hết, cần ban hành hướng dẫn cụ thể về tiêu chí ESG và xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về rủi ro khí hậu và tổn thất thiên tai trong hoạt động bảo hiểm. Việc xác lập bộ tiêu chí này sẽ giúp các doanh nghiệp có căn cứ thống nhất khi lồng ghép các yếu tố môi trường - xã hội - quản trị vào quy trình thẩm định, định phí và tái bảo hiểm. Bên cạnh đó, cần xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về rủi ro khí hậu và tổn thất thiên tai sẽ hỗ trợ doanh nghiệp bảo hiểm khai thác và quản trị rủi ro hiệu quả hơn, đặc biệt trong các nghiệp vụ bảo hiểm nông nghiệp, tài sản và công trình năng lượng tái tạo.

6. Kết luận

Mục tiêu Net Zero đến năm 2050 đang tạo ra những thay đổi trong hoạt động khai thác của các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt Nam. Cam kết giảm phát thải buộc các doanh nghiệp phải tái cấu trúc danh mục sản phẩm, hạn chế bảo hiểm cho các lĩnh vực phát thải cao và mở rộng khai thác các sản phẩm bảo hiểm xanh như bảo hiểm năng lượng tái tạo, xe điện và trách nhiệm môi trường. Bên cạnh đó, việc tích hợp các tiêu chí ESG trong quy trình thẩm định, định phí và quản trị rủi ro trở thành yêu cầu tất yếu nhằm nâng cao tính minh bạch và phát triển bền vững. Quá trình chuyển đổi này không chỉ giúp doanh nghiệp bảo hiểm tăng cường khả năng thích ứng và năng lực cạnh tranh, mà còn góp phần thực hiện mục tiêu Net Zero, thúc đẩy nền kinh tế Việt Nam phát triển theo hướng xanh và bền vững ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Bộ Tài chính (2022), Niên giám Thị trường Bảo hiểm Việt Nam năm 2022.

Bộ Tài chính (2023), Niên giám Thị trường Bảo hiểm Việt Nam năm 2023.

Trịnh Chi Mai (2025), Bảo hiểm xanh - Hướng đi mới cho thị trường bảo hiểm Việt Nam, Kỷ yếu Hội thảo quốc gia Thúc đẩy tài chính xanh hướng tới mục tiêu Net Zero ở Việt Nam, 392 - 403.

Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam (2024), Số liệu thị trường bảo hiểm năm 2024.

Intergovernmental Panel on Climate Change IPCC (2023), Climate change 2023, truy cập tại <https://www.ipcc.ch/report/ar6/syr/>

Nguyễn Đoàn Châu Trinh (2022), Phát triển bảo hiểm xanh tại Việt Nam, Tạp chí Thị trường tài chính tiền tệ số 5/2022, truy cập <https://thitruongtaichinhhtiente.vn/phat-trien-san-pham-bao-hiem-xanh-tai-viet-nam-42133.html>

Nguyễn Anh Tú, Mai Tuấn Anh (2025), Định hướng phát triển bảo hiểm xanh trong lĩnh vực năng lượng tái tạo ở Việt Nam: Thách thức và đề xuất chính sách, Kinh tế và Dự báo, truy cập <https://kinhtevadubao.vn/dinh-huong-phat-trien-bao-hiem-xanh-trong-linh-vuc-nang-luong-tai-tao-o-viet-nam-thach-thuc-va-de-xuat-chinh-sach-32155.html>

Viet Research (2025), Công bố top 10 doanh nghiệp ESG Việt Nam xanh năm 2025 - Ngành Bảo hiểm, truy cập tại <https://esg10.vn/2025/03/27/cong-bo-top-10-doanh-nghiep-esg-viet-nam-xanh-2025-nganh-bao-hiem/>

Vinare(2024), Báo cáo phát triển bền vững truy cập tại https://vinare.com.vn/wpcontent/uploads/2025/06/20250609_VNR_SR2024-VN.pdf

Vinare (2025), ESG - Từ xu hướng đến hành động, hành động chuyển mình của thị trường bảo hiểm Việt Nam, Bản tin Bảo hiểm - Tái bảo hiểm, số 2025-01, 2-3, truy cập https://vinare.com.vn/wp-content/uploads/2025/07/VNR_Insurance-Reinsurance-Newsletters_01.2025.pdf.pdf

Ngày nhận bài: 15/8/2025

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 8/9/2025

Ngày chấp nhận đăng bài: 19/9/2025

IMPACT OF VIETNAM'S NET ZERO COMMITMENT ON THE UNDERWRITING ACTIVITIES OF NON-LIFE INSURANCE COMPANIES

● **NGUYEN THI THU HA¹**

● **PHI THI MINH NGUYET¹**

¹Academy of Finance

ABSTRACT:

Vietnam is among the countries most vulnerable to climate change, which has prompted strong national commitments to environmentally sustainable development. At COP26, the Vietnamese Government pledged to achieve net-zero greenhouse gas emissions by 2050. Building on this context, the article examines the implications of the Net Zero target for the business operations of non-life insurance enterprises in Vietnam. It analyzes how the transition toward a low-carbon economy influences insurance exploitation activities, risk structures, and market demand. Based on the findings, the study proposes strategic directions and solutions to help non-life insurance enterprises align their operations with Net Zero objectives while leveraging emerging opportunities to develop innovative insurance products suited to new business conditions.

Keywords: Net Zero, climate change, insurance underwriting, non-life insurance, green insurance.